

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số 30/2020/HS-ST  
Ngày 15-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

*Thẩm phán chủ tọa:* Ông Vũ Mạnh Đức

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Đông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự rút gọn thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Triệu Phúc T, sinh ngày 06/3/1988 tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn K và bà Bàn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/4/2019 bị Công an Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 127 ngày 18/4/2019. Theo như xác minh thì Triệu Phúc T chưa thi hành Quyết định trên. Ngày 05/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc nhưng chưa thi hành.

Về nhân thân: Ngày 31/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 (bốn) năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 32/2013/HSST, ngày 15/10/2016 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, trong bản án này Triệu Phúc T đã chấp hành xong phần dân sự ngày 30/9/2013 vì vậy tính đến thời điểm phạm tội mới Triệu Phúc T đã đương nhiên được xóa án tích. Bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Anh Triệu Tiến Q, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nông Văn V, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/8/2020, Triệu Phúc T, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đi qua nhà anh Triệu Tiến Q, sinh năm 1996 ở thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, thấy có 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng vẫn còn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô bán lấy tiền, T quan sát không thấy có người trông giữ nên đã đến gần ngồi lên xe dùng chân phải đạp khởi động nổ xe rồi điều khiển xe mô tô đi ra khỏi gầm nhà sàn theo đường tỉnh lộ 243 đến xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì dừng mua 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) tiền xăng, khi mở cốp thì thấy trong cốp xe có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, sau khi mua xăng xong Triệu Phúc T tiếp tục điều khiển xe mô tô đến xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì rẽ vào một cửa hiệu sửa chữa, mua bán xe máy của anh Nông Văn V, sinh năm 1977, trú tại thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn bán chiếc xe vừa trộm được với giá 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Sau đó Triệu Phúc T bắt xe khách đi xuống tỉnh Bắc Giang tiêu xài cá nhân sau đó đi về nhà. Đến sáng ngày 09/8/2020, Triệu Phúc T đã đến Công an huyện Bắc Sơn tự thú về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Sơn kết luận chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12S1- 069.11 có giá trị 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Phúc T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Phúc T thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại đã nhận lại xe và không có ý kiến bồi thường gì thêm và có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Phúc T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Triệu Phúc T từ 18 đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản cho bị hại anh Triệu Tiến Q. Đề nghị tuyên tịch thu trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền 1.523.000 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp tại cơ quan điều tra, đây là số tiền do phạm tội mà có. Truy thu số tiền bị cáo được hưởng lợi bất chính trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 08/8/2020 tại nhà của anh Triệu Tiên Q, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Triệu Phúc T, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12S1- 069.11, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng của anh Triệu Tiên Q, qua định giá chiếc xe mô tô có giá trị 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, hành vi đó làm mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và bị xử phạt hành chính nhưng chưa nộp phạt với số tiền là 1.500.000 đồng; bị cáo còn bị Tòa án ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo chưa thi hành. Vì vậy, cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử đánh giá nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu; về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an tự thú, bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn của huyện Bắc Sơn; vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ những phân tích trên xét thấy cần xử tù giam đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo, đảm bảo góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền đã bỏ ra mua xe mô tô của bị cáo trộm cắp được là 7.000.0000 đồng (bảy triệu đồng). Tại phiên tòa giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện, thỏa thuận với nhau về việc bồi thường. Vì vậy Tòa án sẽ ghi nhận sự tự nguyện đó.

[7] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chiếc xe mô tô tại giai đoạn điều tra là thuộc thẩm quyền. Vì vậy, Tòa án không đề cập xem xét.

[8] Về tang vật của vụ án: 01 (một) phong bì thư được dán kín, bên trong phong bì thư có số tiền 1.523.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn đồng), đây là số tiền do Triệu Phúc T bán xe mô tô trộm cắp mà có. Cần tuyên tịch thu trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo Triệu Phúc T là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị hại được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Phúc T phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Phúc T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/8/2020.
3. Về tang vật của vụ án:  
+ Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn V, sinh năm 1977, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn R, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) phong bì giấy có đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia và đóng dấu niêm phong của những người có liên quan theo quy định.

Phong bì thư mặt trước ghi “1.523.000 đồng tiền thu giữ của Triệu Phúc T”. Mặt sau có chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn.

**4. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 274; Điều 275; Điều 288 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc bồi thường thiệt hại cụ thể: Truy thu số tiền 5.477.000 đồng (năm triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) của bị cáo Triệu Phúc T do phạm tội mà có để trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn V, sinh năm 1977, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn R, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**5. Về án phí:** Bị cáo Triệu Phúc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Vũ Mạnh Đức**